

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 27/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Các Hôi thâm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Sự.
2. Bà Đàm Thị Thu Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Tạ Ngọc Nam, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà: bà Trần Thi Là - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2017/HSST - QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017 đối với:

*** Bị cáo: Lương Văn S** (tên gọi khác Lương Tuấn S), sinh năm 1950; HKTT và chỗ ở: Số nhà X đường Đ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; TĐVH: 7/10; Nghề nghiệp: Không; con ông Lương Tuấn M, sinh năm: 1927 và bà Phạm Thị V (đã chết); có vợ là Hoàng Thị Y, sinh năm 1949 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1983.

Tiền án: Ngày 13/12/1999, bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên (nay là thành phố Hưng Yên) xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt 21 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đến nay, S chưa thi hành khoản tiền án phí và tiền phạt của cả hai tội danh nêu trên.

Tiền sự: Không

Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/8/2017. Hiện bị can đang tại ngoại “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 26/6/2017, tại trước cửa số nhà Y đường Đ, phường Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Đặng Chí C sinh năm 1988, trú tại: Số Z đường H, phường H, thành phố H đang có hành vi Tàng trữ trái phép 0,152g gam Hêrôin nhằm mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an thành phố Hưng Yên kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ. Quá trình điều tra Công khai: ngày 25/6/2017 đã đến nhà Lương Văn S sinh năm 1950 ở số nhà 191 đường Đ, phường L, thành phố H và mua số Hêrôin trên của S với số tiền 100.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Lương Văn S. Quá trình khám xét thu giữ trên mặt tủ ti vi tại phòng khách 01 miếng giấy bạc màu trắng, kích thước (8x8)cm, thu tại túi quần bên trái S đang mặc 01 gói giấy bạc nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột kết tinh màu trắng dạng cục, bột.

Kết luận giám định số 216/PC54 ngày 03/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng đục dạng bột và cục trong niêm phong ghi số 1 thu của Lương Văn S có trọng lượng 0,025g là Hêrôin.

Quá trình điều tra, S không thừa nhận đã bán Hêrôin cho Công ngày 25/6/2017; Công khai khi mua bán chỉ có Công và S, không có ai chứng kiến nên không đủ căn cứ xử lý S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Về nguồn gốc số Hêrôin đã thu giữ của S, S khai: Khoảng 09 giờ ngày 19/6/2017, S đi đến khu vực cầu vượt Đ, tỉnh Hà Nam và hỏi mua ma túy của một nam thanh niên khoảng 32 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền 150.000 đồng. Sau khi đưa tiền, nam thanh niên này đưa cho S 01 gói giấy bạc màu trắng, mở ra xem thấy bên trong có chứa chất bột màu trắng kết tinh dạng bột, cục và xác định là Hêrôin, S gói lại mang về nhà. Tối ngày 19/6/2017, S đã sử dụng một phần gói ma túy đã mua, phần còn lại S gói lại và cất giấu trong túi quần. Ngày 26/6/2017, khi đang cất giấu gói ma túy trên người thì bị Công an kiểm tra thu giữ.

Kết quả kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu của Lương Văn S ngày 27/6/2017 xác định: Dương tính với loại ma túy Opiate (Hêrôin).

Tại bản cáo trạng số 76/QĐ-VKS-HS ngày 29/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố Lương Văn S về Tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội và đồng ý với cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H luận tội giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo S theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm

2009; khoản 3 Điều 7; điểm a khoản 1 Điều 249. Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017. Xử phạt bị cáo Lương Văn S từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 miếng giấy bạc màu trắng đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- **Về tố tụng:** Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- **Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản khám xét (Bl 13 – 14); bản tường trình của Lương Văn S (BL 81 – 82); Bản Kết luận giám định số 216/PC54 ngày 03/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 26/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Lương Văn S ở số X đường Đ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, thu giữ tại túi quần Lương Văn S đang mặc trên người 01 gói giấy bạc nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng kết tinh dạng bột, cục. Căn cứ vào bản kết luận giám định kết luận: chất bột màu trắng dạng bột, cục là Hêrôin, có trọng lượng là 0,025gam. Qua điều tra làm rõ, số Hêrôin nêu trên Lương Văn S tàng trữ trong người với mục đích để sử dụng, không có mục đích bán cho những đối tượng nghiện khác. Mặc dù, trọng lượng Hêrôin Lương Văn S tàng trữ là 0.025 gam nhưng trước đó vào ngày 13/12/1999, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên (nay là thành phố Hưng Yên) xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đến nay, bị cáo vẫn chưa thi hành khoản tiền án phí và tiền phạt nên chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lương Văn S với tội danh nêu trên theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 14/11/ 2017, Công

an thành phố Hưng Yên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lương Văn S theo quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đã từng bị kết án về hành vi phạm tội liên quan đến ma túy; nhận thức rõ được việc sử dụng chất ma túy có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án như trong phần đầu bản án đã nêu nhưng đã được sử dụng làm căn cứ định tội đối với bị cáo ở lần phạm tội này nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bản thân bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, bị cáo giao nộp cho HĐXX 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, được chính quyền địa phương xác nhận đề nghị tạo điều kiện giúp đỡ bị cáo nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo. Ngoài ra, HĐXX xét thấy bị cáo là thương binh, có nhiều vết thương khi tham gia chiến đấu, trong đó có vết thương ảnh hưởng đến não, đến nay bị cáo đã gần 70 tuổi, là người có công với cách mạng nên căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc hướng dẫn những quy định có lợi cho người phạm tội nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian cần thiết để trừng trị, cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Đối chiếu với mức hình phạt tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 với mức hình phạt tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt nhẹ hơn nên HĐXX sẽ áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đã gần 70 tuổi, không có công ăn việc làm ổn định sống nhờ trợ cấp của nhà nước và gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp: áp dụng; Điều 41 BLHS. Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 miếng giấy bạc đã thu giữ tại nhà bị cáo do không có giá trị sử dụng.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn S (*tên gọi khác Lương Tuấn S*) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 3 Điều 7; điểm a khoản 1 Điều 249. Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn S (tên gọi khác là Lương Tuấn S) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 miếng giấy bạc màu trắng đã thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng.(*Chi tiết, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 44/QĐ - VKS ngày 29/11/2017*)

Án phí: Bị cáo Lương Văn S (Lương Tuấn S) phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Phòng NV - KT, TAND tỉnh HY;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà